

Ngày 28/06/2024	76,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.9%	3.7%	12.8%

	Q2/24	
ROE	16.3%	+/- YoY ▲ 1.6%

	Q2/24		
DT thuần	633	QoQ ▲ 282 ▲ 80.2%	YoY ▲ 116 ▲ 22.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	983	YoY ▲ 150 ▲ 18.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	191	QoQ ▲ 74.0 ▲ 63.5%	YoY ▲ 23.0 ▲ 13.9%
	tỷ VNĐ		

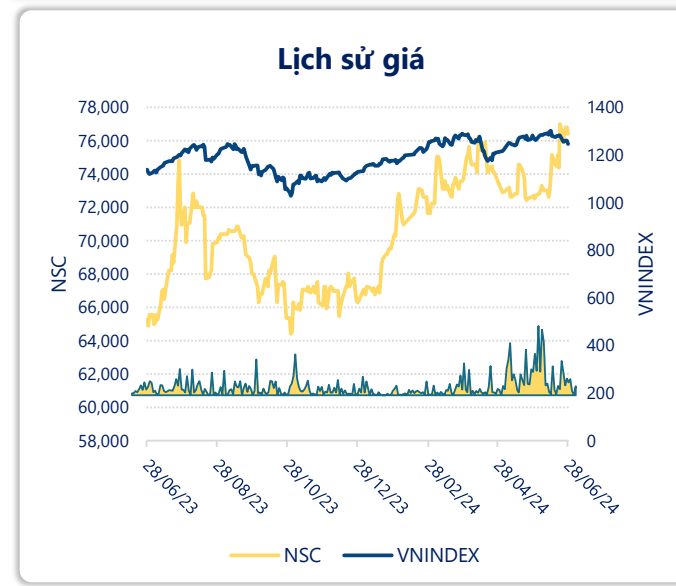
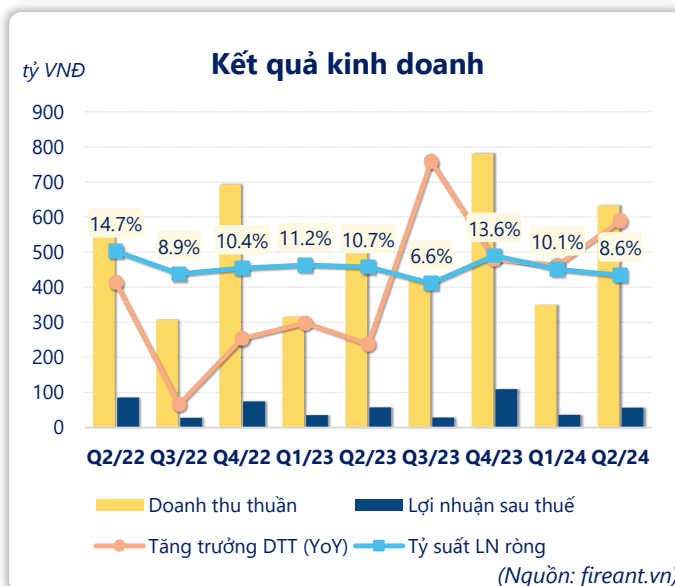
	6T 2024	
LN gộp	309	YoY ▲ 45.0 ▲ 17.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	71.5	QoQ ▲ 24.6 ▲ 52.5%	YoY ▲ 5.50 ▲ 8.3%
	tỷ VNĐ		

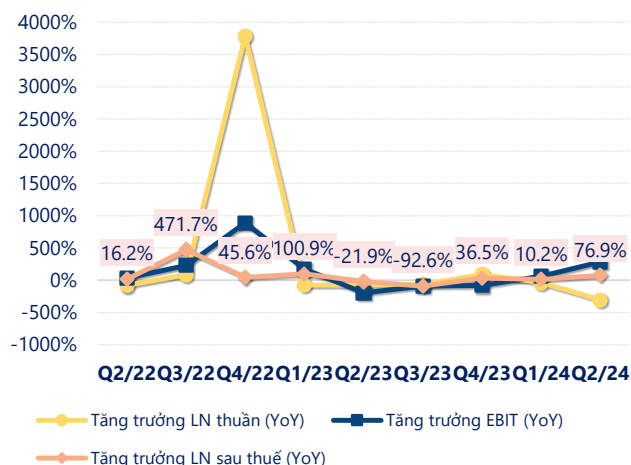
	6T 2024	
LN thuần	118	YoY ▲ 9.00 ▲ 9.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	56.9	QoQ ▲ 20.6 ▲ 56.8%	YoY ▼ 0.80 ▼ 1.4%
	tỷ VNĐ		

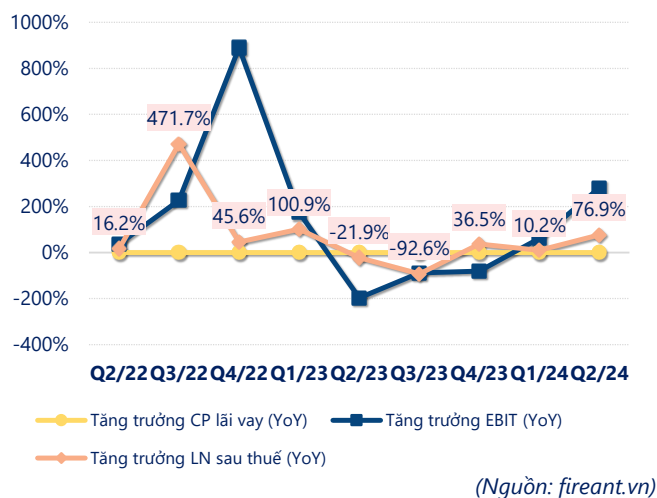
	6T 2024	
LN sau thuế	93.2	YoY ▲ 0.10 ▲ 0.2%
	tỷ VNĐ	



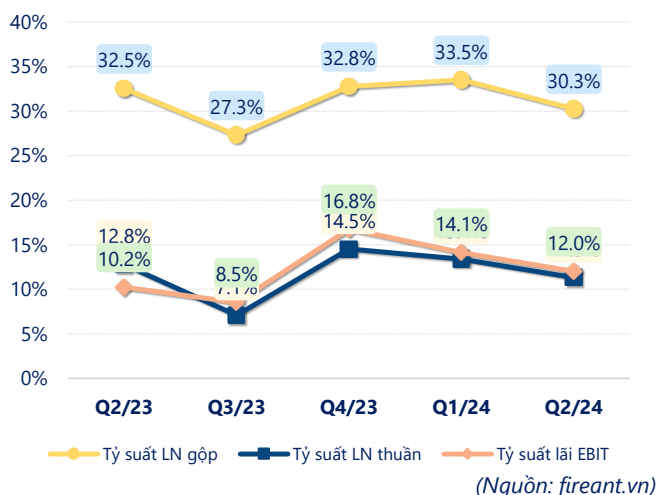
Tăng trưởng lợi nhuận



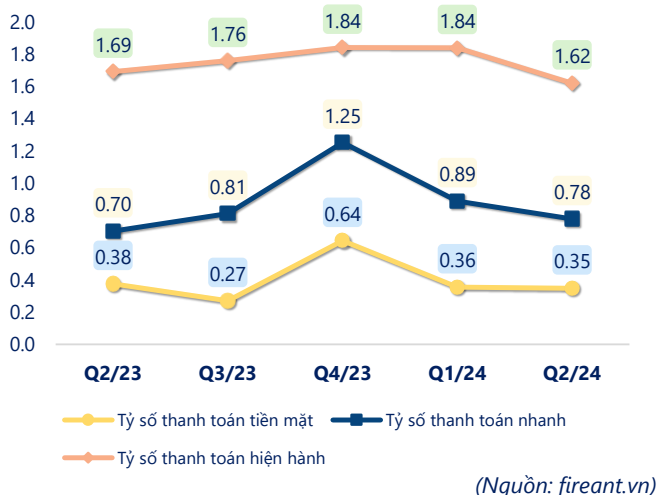
Tăng trưởng chi phí



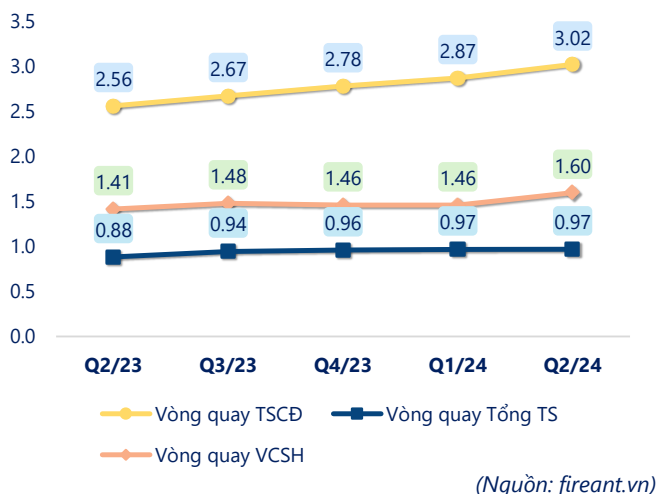
Tỷ suất lợi nhuận



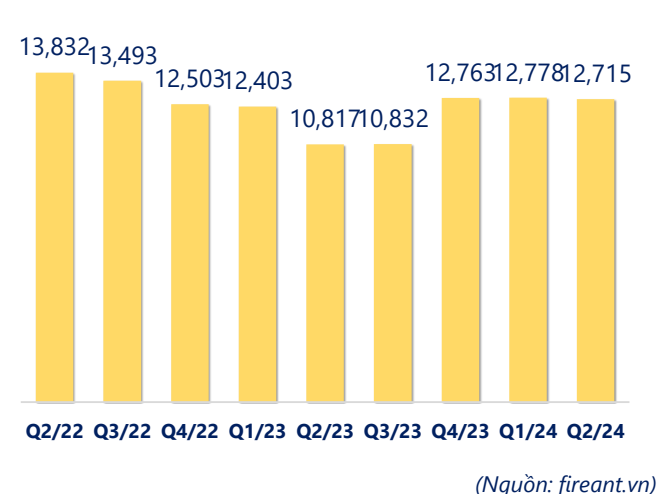
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	633	517	22.3%	983	833	18.1%
Giá vốn hàng bán	441	349	26.4%	674	569	18.5%
Lợi nhuận gộp	191	168	13.9%	309	264	17.2%
Doanh thu HĐTC	7.21	4.17	73.0%	12.6	7.39	70.3%
Chi phí TC	13.4	12.4	8.4%	18.0	17.8	0.9%
Chi phí lãi vay	5.67	-13.7	141%	9.10	-9.63	194%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	63.3	48.0	31.9%	99.1	74.2	33.4%
Chi phí QLDN	50.3	45.8	9.7%	85.9	70.2	22.4%
LN thuần từ HĐKD	71.5	66.0	8.3%	118	109	9.0%
Lợi nhuận khác	-1.10	0.59	-286%	-2.02	0.69	-393%
LN trước thuế	70.4	66.6	5.7%	116	109	6.5%
Lợi nhuận sau thuế	56.9	57.7	-1.4%	93.2	93.1	0.2%
LNST của CĐ cty mẹ	54.2	55.3	-1.9%	89.7	90.5	-0.9%

(Nguồn: fireant.vn)

